

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Đức Trí

Bà Lê Thị Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2018/TLST - HS ngày 23 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Quang T ; Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1992 tại xã X , huyện T , tỉnh T ; Nơi cư trú: Thôn T xã X , huyện T, tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang H (Đã chết) và bà Lê Thị N ; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/9/2018 đến nay.

- Người bị hại: Anh Trịnh Trọng Tuấn V , sinh năm 1992. Có mặt

Trú tại: Thôn 6 xã T , huyện T , tỉnh T .

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình T - sinh năm 1993. Vắng mặt

Hiện công tác tại: Tiền đoàn đặc công 31, Bộ tham mưu quân khu 4, khối 4 thị trấn X , huyện N , tỉnh H .

2. Anh Ngô Văn Y - sinh năm 1994. Vắng mặt

Trú tại: Thôn H xã X , huyện T , tỉnh T .

3. Anh Nguyễn Quang H , sinh năm 1968. Có mặt

Trú tại: Thôn B xã M , huyện N , tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 18 giờ ngày 20/7/2018 Trịnh Trọng Tuấn V đến dự liên hoan đám cưới của gia đình ông Nguyễn Quang H ở thôn T xã X, huyện T , tỉnh T . Trong khi uống rượu giữa anh Nguyễn Đình T có sang bàn của V mời rượu thì giữa T và V có lời qua tiếng lại với nhau, trong lúc đôi co thì V thách thức đánh nhau với cả xã X , được mọi người can ngăn nên T đi về chỗ ngồi của mình. Nguyễn Quang T cũng đang uống rượu tại đám cưới do bức tức về việc thách thức của V nên T đi lại khu vực nấu nướng phục vụ đám cưới lấy một con dao màu đen dạng dao phay dài khoảng 35cm, rộng khoảng 7cm, lưỡi dao sắc giấu vào chiếc ô đem ra dựng sẵn ở chân cột điện ngoài đường cách cổng đám cưới khoảng 15m với mục đích để đón đánh V .

Khoảng 20h V và một số người ở đám cưới ra về, khi ra khỏi cổng thì gặp T . T quay lại đi bộ ngay trước đầu xe của V , không cho xe của V vượt lên. Khi đến vị trí cất giấu hung khí T lấy con dao ra chặn đầu xe của V lại. V nhảy xuống xe và đâm vào mặt T . T cầm dao tay phải lao vào chém từ trên xuống dưới về phía V . V giơ tay lên đỡ thì bị T chém trúng vào kẽ giữa ngón 2 và ngón 3 bàn tay trái. V lùi lại thì bị ngã, T xông đến chém tiếp 02 nhát vào vùng lưng của V . V quay đầu bỏ chạy vào phía cổng rạp đám cưới, T tiếp tục cầm dao đuổi theo chém về phía V , V giơ tay lên đỡ thì bị chém trúng vào cổ tay phải, lúc này V cầm được cái ghế giơ lên đỡ và chạy vào trong rạp đám cưới. Được mọi người can ngăn nên T không đuổi theo V nữa.

Sau khi gây thương tích cho V thì T đi làm ăn xa. Ngày 05/9/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện T ra Quyết định truy nã, đến ngày 13/9/2018 T đến Công an huyện T đầu thú.

Sau khi bị T gây thương tích, V được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện T sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh T điều trị. Ngày 23/7/2018 ra viện.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Trịnh Trọng Tuấn V

Tại bản kết luận số 524/2018/TTPY ngày 16/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng là 162.765.000đ gồm:

- Tiền thuốc ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa 4.845.000
- Viện phí 3.860.000đ
- Tiền xe 5.560.000đ
- Tiền thuốc điều trị tại nhà 8.790.000đ
- Công người chăm sóc 03 tháng x 200.000đ = 6.000.000đ

- Tiền mất thu nhập 04 tháng x 11.000.000đ = 44.000.000đ
- Tiền giám định sức khỏe và tổn hại tinh thần 45.000.000đ
- Tiền không đi làm Công ty phạt 18.000.000đ x 03 tháng = 54.000.000đ

Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000đ và ngày 19/12/2018 gia đình bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 15.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

Vật chứng của vụ án là một con dao màu đen dạng dao phay dài khoảng 35cm, rộng khoảng 7cm, lưỡi dao sắc. Cơ quan Công an đã truy tìm vật chứng nhưng không thu được.

Cáo trạng số 66/VKS -HS ngày 22/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội : "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 27(Hai mươi bảy) đến 30(Ba mươi)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2018; Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại các khoản chi phí hợp lý gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc, tiền xe, tiền mất thu nhập bệnh nhân, tiền mất thu nhập của người chăm sóc và tổn thất tinh thần tổng = 29.465.000đ; Buộc bị cáo chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào khoảng 20h ngày 20/7/2018 bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi dùng một con dao dạng dao phay gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 15%(Mười lăm phần trăm) sức khỏe cho anh V . Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Phương tiện dùng vào việc phạm tội là con dao dạng dao phay dài khoảng 35cm, rộng khoảng 7cm, lưỡi dao sắc được xem là hung khí nguy hiểm. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể

15% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 66/VKS -HS ngày 22/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của vụ án thì HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng.

Xét về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ về hành vi dùng dao chém người khác sẽ gây thương tích cho nạn nhân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân. Tính mạng và sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã coi thường sức khỏe của người khác, bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh.

Quá trình điều tra bị cáo T đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định Truy nã số 04/QĐ - TN ngày 05/9/2018. Ngày 13/9/2018 bị cáo T đã đến Công an huyện T đầu thú. Vì vậy HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường được thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS. Mặt khác bị cáo đã đầu thú nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có đến 03 tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[II] Về trách nhiệm bồi thường: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của người bị hại là anh Trịnh Trọng Tuấn V thì HĐXX thấy rằng:

Anh V yêu cầu tiền thuốc ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là 4.845.000đ và tiền thuốc điều trị tại nhà 8.790.000đ, tổng = 13.635.000đ nhưng anh V chỉ xuất trình được 02 hóa đơn tiền thuốc tổng = 3.798.000đ nên HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu của anh V về số tiền thuốc là 3.798.000đ;

Anh V yêu cầu tiền viện phí 3.860.000đ nhưng anh V xuất trình hóa đơn thu viện phí là 1.047.614đ nên HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu của anh V về số tiền viện phí là 1.047.614đ ;

Yêu cầu về tiền xe 5.560.000đ nhưng không có hợp đồng thuê xe, không có hóa đơn xe Taxi nên HĐXX chỉ chấp nhận tiền xe đi từ xã T , huyện T đến Bệnh viện đa khoa huyện T và chuyển từ Bệnh viện đa khoa huyện T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T và lượt về theo thực tế là 2.000.000đ;

Về yêu cầu tiền mất thu nhập bệnh nhân và mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian 03 tháng là không hợp lý tại vì anh V chỉ điều trị tại bệnh viện từ ngày 20/7/2018 đến 23/7/2018 thì ra viện ổn định nhưng cũng cần có thời gian chăm sóc sức khỏe nên HĐXX chấp nhận thời gian điều trị và chăm sóc là 30 ngày. Anh V không chứng minh được mức thu nhập ổn định của anh V và người chăm sóc nên HĐXX căn cứ vào điểm b, c khoản 1 điều 590 Bộ luật dân sự áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động phổ thông ở địa phương là 200.000đ/ngày. Do đó tiền mất thu nhập của bệnh nhân là 200.000đ x 30 ngày = 6.000.000đ; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 6.000.000đ;

Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần với mức 45.000.000đ là quá cao nên HĐXX căn cứ khoản 2 điều 590 Bộ luật dân sự chấp nhận bù đắp tổn thất tinh thần đối với tổn hại 15% sức khỏe là 08 lần mức lương cơ sở tại thời điểm hiện tại là: 1.390.000đ x 8 = 11.120.000đ.

Đối với yêu cầu Công ty phạt do bỏ việc làm là 54.000.000 thì HĐXX xét thấy không có căn cứ nên không chấp nhận.

Vì vậy các chi phí hợp lý và thực tế bị cáo phải bồi thường cho người bị hại gồm: Tiền thuốc 3.798.000đ; Viện phí 1.047.614đ ; Tiền xe 2.000.000đ; Mất thu nhập của bệnh nhân và người chăm sóc là 12.000.000đ; Bù đắp tổn thất tinh thần 11.120.000đ. Tổng = 29.965.614đ. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000đ, số tiền còn lại buộc bị cáo bồi thường tiếp là 9.965.614đ. Anh Trịnh Trọng Tuấn V được nhận số tiền 15.000.000đ bồi thường sức khỏe do gia đình bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên lai thu số: AA/2010/008991 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

[III] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội : "Cố ý gây thương tích"

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang T 24(Hai mươi tư) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/9/2018.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 590; Điều 357 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại là anh Trịnh Trọng Tuấn V gồm: Tiền thuốc 3.798.000đ; Viện phí 1.047.614đ ; Tiền xe 2.000.000đ; Mất thu nhập của bệnh nhân và người chăm sóc là 12.000.000đ; Bù đắp tổn thất tinh thần 11.120.000đ. Tổng = 29.965.614đ. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000đ, số tiền còn lại buộc bị cáo bồi thường tiếp là 9.965.614đ. Anh Trịnh Trọng Tuấn V được nhận số tiền 15.000.000đ bồi thường sức khỏe do gia đình bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên lai thu số: AA/2010/008991 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Về án phí : Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điểm a, c khoản 1 điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ án phí HSST và 498.000đ án phí DSST, tổng là 698.000đ.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện Thọ Xuân
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng